

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỐI CAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **993** /VKSTC-V14

Hà Nội, ngày **15** tháng 3 năm 2018

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIV

VP.ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH TÂY NINH

ĐẾN Số:
Ngày: 19/3

Chuyển:

Kính gửi: - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Ninh Thuận;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Phú Thọ;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh. —

Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã nhận được kiến nghị của cử tri các tỉnh Ninh Thuận, Phú Thọ, Tây Ninh do Ban Dân nguyện chuyển đến theo Công văn số 30/BDN ngày 05/01/2018 và Công văn số 63/BDN ngày 23/01/2018. Nội dung kiến nghị như sau:

1. Kiến nghị của cử tri tỉnh Ninh Thuận: “Theo quy định hiện hành, các tổ chức, cá nhân sử dụng chất nổ đến 1kg/lần sử dụng trở lên mới bị xem xét xử lý trách nhiệm hình sự. Nhiều ý kiến cử tri cho rằng, quy định như trên là không phù hợp. Đề nghị Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao nghiên cứu sửa đổi Thông tư liên ngành số 01/TTLN ngày 07/01/1995 theo hướng không quy định cứng số lượng chất nổ được sử dụng mà chỉ quy định theo tính chất nguy hiểm, mức gây thiệt hại đến môi trường tự nhiên hay vi phạm nhiều lần là đủ yếu tố cấu thành tội phạm”.

2. Kiến nghị của cử tri tỉnh Phú Thọ: “Tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIII, Quốc hội đã thông qua Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2018. Tuy nhiên, đến nay còn nhiều văn bản hướng dẫn thực hiện các bộ luật vẫn chưa được ban hành. Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành liên quan sớm ban hành các văn bản hướng dẫn trong từng lĩnh vực cụ thể, tránh những nhận thức khác nhau giữa các cơ quan tiến hành tố tụng”.

3. Kiến nghị của cử tri tỉnh Tây Ninh: “Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao cần thống nhất với liên ngành trung ương ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể về điều kiện đọc, ghi chép của bị can, bị cáo. Có quy định rõ về việc người đại diện theo pháp luật của người bị buộc tội có nhược điểm về thể chất mà không thể tự mình thực hiện được quyền bào chữa; người có nhược điểm về tâm thần hoặc là người chưa thành niên thì có quyền đọc, ghi chép hồ sơ vụ án hay không. Quy định rõ cơ chế đọc, ghi chép hồ sơ của bị can trong trường hợp bị tạm giam, tránh trường hợp số hóa hết hồ sơ vụ án nhằm đáp ứng nhu cầu đọc của bị can, bị cáo”.

Viện kiểm sát nhân dân tối cao xin trả lời như sau:

1. Đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Ninh Thuận

Thông tư liên ngành số 01/TTLN ngày 07/01/1995 là văn bản hướng dẫn Điều 95 về tội chế tạo, tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí

quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự và Điều 96 về tội chế tạo, tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất nổ, chất cháy, chất độc, chất phóng xạ của Bộ luật Hình sự năm 1985; trong đó, đã định lượng cụ thể đối với hành vi sử dụng chất nổ để thống nhất trong thực tiễn áp dụng.

Thời gian qua, các cơ quan tiến hành tố tụng vẫn vận dụng tinh thần Thông tư liên ngành số 01/TTLN nêu trên để giải quyết các vụ án quy định tại Điều 232 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) do chưa có văn bản thay thế.

Để đáp ứng yêu cầu của Hiến pháp năm 2013 “*Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết*” và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 “*Thông tư liên tịch chỉ hướng dẫn quan hệ phối hợp giữa các cơ quan trong việc thực hiện trình tự, thủ tục*”, bảo đảm tính minh bạch và áp dụng thống nhất, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã cụ thể hóa hầu hết các tình tiết định tính “*vật phạm pháp có số lượng lớn, rất lớn, đặc biệt lớn*”, “*gây hậu quả nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng*”... bằng các định lượng cụ thể. Tuy nhiên, đối với tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ được quy định tại Điều 305 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Điều 232 Bộ luật Hình sự năm 1999), do có tính đặc thù không thể bao quát được hết các trường hợp phạm tội, nên vẫn quy định các tình tiết định tính “*các loại phụ kiện nổ có số lượng lớn, có số lượng rất lớn, có số lượng đặc biệt lớn*”. Đồng thời, khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/Qh13, Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13 quy định “*Giao Tòa án nhân dân tối cao thông qua tổng kết việc áp dụng pháp luật, giám đốc việc xét xử bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật trong xét xử các quy định về “gây hậu quả nghiêm trọng”, “gây hậu quả rất nghiêm trọng”, “gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng”, “số lượng lớn”, “số lượng rất lớn”, “số lượng đặc biệt lớn”, “giá trị lớn”, “giá trị rất lớn”, “giá trị đặc biệt lớn”; khi cần thiết, hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật trong xét xử các điều, khoản, điểm khác trong Bộ luật Hình sự năm 2015*”. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tối cao sẽ lưu ý kiến nghị của cử tri “*quy định theo tính chất nguy hiểm, mức gây thiệt hại đến môi trường tự nhiên hay vi phạm nhiều lần là đủ yếu tố cấu thành tội phạm*” trong quá trình Tòa án nhân dân tối cao xây dựng văn bản hướng dẫn thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về vấn đề này. Trường hợp cần thiết, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Ninh Thuận có thể trao đổi trực tiếp với Tòa án nhân dân tối cao.

2. Đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Phú Thọ

Để triển khai thi hành Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2018, các bộ, ngành có liên quan đang khẩn trương hoàn thiện việc xây dựng các văn bản hướng dẫn 02 bộ luật nêu trên.

Viện kiểm sát nhân dân tối cao được giao chủ trì soạn thảo **08 Thông tư liên tịch**, bao gồm:

(1) Thông tư liên tịch quy định chi tiết việc thông báo bằng văn bản cho VKSND tối cao về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp.

(2) Thông tư liên tịch hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật trong công tác thống kê hình sự, thống kê tội phạm (thay thế Thông tư liên tịch số 01/2005/TTLT-VKSTC-TANDTC-BCA-BQP ngày 01/7/2005 hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật trong công tác thống kê hình sự, thống kê tội phạm).

(3) Thông tư liên tịch hướng dẫn thi hành một số quy định của BLTTHS về khiếu nại, tố cáo (thay thế Thông tư liên tịch số 02/2005/TTLT-VKSTC-TANDTC-BCA-BQP-BTP ngày 10/8/2005 hướng dẫn thi hành một số quy định của BLTTHS về khiếu nại, tố cáo).

(4) Thông tư liên tịch hướng dẫn quan hệ phối hợp giữa Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát trong việc thực hiện một số quy định của BLTTHS (thay thế Thông tư liên tịch số 05/2005/TTLT-VKSTC-BCA-BQP ngày 07/9/2005 của về quan hệ phối hợp giữa Cơ quan điều tra và VKS trong việc thực hiện một số quy định của BLTTHS năm 2003).

(5) Thông tư liên tịch hướng dẫn thi hành các quy định của BLTTHS về trả hồ sơ để điều tra bổ sung (thay thế Thông tư liên tịch số 01/2010/TTLT-VKSTC-BCA-TANDTC ngày 27/8/2010 hướng dẫn thi hành các quy định của BLTTHS về trả hồ sơ để điều tra bổ sung).

(6) Thông tư liên tịch hướng dẫn thi hành một số quy định của BLTTHS đối với người tham gia tố tụng là người chưa thành niên (thay thế Thông tư liên tịch số 01/2011/TTLT-VKSTC-TANDTC-BCA-BTP-BLĐTĐBXH ngày 12/07/2011 hướng dẫn thi hành một số quy định của BLTTHS đối với người tham gia tố tụng là người chưa thành niên).

(7) Thông tư liên tịch hướng dẫn quan hệ phối hợp giữa các Cơ quan thanh tra, Cơ quan điều tra và VKS trong việc phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc có dấu hiệu tội phạm do Cơ quan thanh tra kiến nghị khởi tố (thay thế Thông tư liên tịch số 02/2012/TTLT-VKSTC-TTTP-BCA-BQP ngày 22/3/2012 quy định về quan hệ phối hợp giữa các Cơ quan thanh tra, Cơ quan điều tra và VKS trong việc phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc có dấu hiệu tội phạm do Cơ quan thanh tra kiến nghị khởi tố).

(8) Thông tư liên tịch hướng dẫn thi hành BLTTHS về các trường hợp bắt buộc phải trưng cầu giám định trong quá trình giải quyết các vụ án, vụ việc về tham nhũng, kinh tế.

Đến nay, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các bộ, ngành có liên quan đã ký ban hành 02 Thông tư liên tịch, bao gồm:

(1) Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP ngày 13/12/2017 quy định những trường hợp cần thiết phải trưng cầu giám định tư



pháp trong giải quyết vụ án, vụ việc về tham nhũng, kinh tế. Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/02/2018.

(2) Thông tư liên tịch số 02/2017/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP ngày 22/12/2017 quy định việc phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06/02/2018.

Đối với 06 Thông tư liên tịch khác, Viện kiểm sát nhân dân tối cao cũng đang tích cực hoàn thiện, xin ý kiến các bộ, ngành lần cuối trước khi ban hành; dự kiến ký ban hành chậm nhất trong nửa đầu Quý II/2018.

Đối với các văn bản hướng dẫn do các bộ, ngành khác chủ trì soạn thảo, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã rất tích cực tham gia trong quá trình phối hợp; đến nay, đã ban hành các văn bản hướng dẫn sau:

(1) Nghị định số 127/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 quy định chi tiết việc niêm phong, mở niêm phong vật chứng.

(2) Nghị định số 115/2017/NĐ-CP ngày 16/10/2017 quy định chi tiết trình tự, thủ tục, mức tiền phạt nhân thương mại phải nộp để bảo đảm thi hành án; việc tạm giữ, hoàn trả, nộp ngân sách nhà nước số tiền đã nộp.

(3) Thông tư liên tịch số 02/2018/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BQP ngày 01/02/2018 quy định về trình tự, thủ tục, thời hạn, địa điểm bị can hoặc người địa diện theo pháp luật của pháp nhân thương mại phạm tội đọc, ghi chép bản sao tài liệu hoặc tài liệu được số hóa liên quan đến việc buộc tội, gỡ tội hoặc bản sao tài liệu khác liên quan đến việc bào chữa.

(4) Thông tư liên tịch số 03/2018/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BQP ngày 01/02/2018 hướng dẫn về trình tự, thủ tục thực hiện ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh; sử dụng, bảo quản, lưu trữ kết quả ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

(5) Thông tư liên tịch số 01/2018/TTLT-BCA-BQP -TANDTC-VKSNDTC ngày 23/01/2018 quy định về quan hệ phối hợp giữa cơ sở giam giữ với cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng và Viện kiểm sát có thẩm quyền kiểm sát quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam.

(6) Thông tư liên tịch số 04/2018/TTLT-BCA-BQP -TANDTC-VKSNDTC ngày 09/02/2018 quy định phối hợp thực hiện quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về tha tù trước thời hạn có điều kiện.

(7) Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại khoản 3 Điều 7 BLHS số 100/2015/QH13.

(8) Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19/9/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành một số biểu mẫu trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự, xét lại bản án và quyết định đã có hiệu lực pháp luật của BLTTHS.

(9) Thông tư số 02/2017/TT TANDTC ngày 28/7/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ban hành Quy chế tổ chức phiên tòa.

(10) Thông tư số 01/2017/TT-TANDTC ngày 28/7/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định về phòng xử án.

(11) Thông tư số 61/2017/TT-BCA ngày 14/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định biểu mẫu giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự.

3. Đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Tây Ninh

Thực hiện quy định tại khoản 4 Điều 60 BLTTHS năm 2015, Bộ Công an được giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Quốc phòng xây dựng Thông tư liên tịch quy định về trình tự, thủ tục, thời hạn, địa điểm bị can hoặc người đại diện theo pháp luật của pháp nhân thương mại phạm tội đọc, ghi chép bản sao tài liệu hoặc tài liệu được số hóa liên quan đến việc buộc tội, gỡ tội hoặc bản sao tài liệu khác liên quan đến việc bào chữa. Hiện nay, liên ngành đã thống nhất ký, ban hành Thông tư liên tịch số 02/2018/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BQP ngày 01/02/2018 quy định về trình tự, thủ tục, thời hạn, địa điểm bị can hoặc người đại diện theo pháp luật của pháp nhân thương mại phạm tội đọc, ghi chép bản sao tài liệu hoặc tài liệu được số hóa liên quan đến việc buộc tội, gỡ tội hoặc bản sao tài liệu khác liên quan đến việc bào chữa. Theo đó, Thông tư liên tịch bao gồm 03 chương, trong đó, chương 2 quy định về trình tự, thủ tục, thời hạn, địa điểm cho bị can hoặc người đại diện theo pháp luật của pháp nhân thương mại phạm tội đọc, ghi chép bản sao tài liệu hoặc tài liệu được số hóa. Tại Điều 7 Chương này có quy định rõ trình tự, thủ tục cho bị can đang bị tạm giam, bị can có nhược điểm về thể chất mà không thể tự mình thực hiện được quyền bào chữa, bị can có nhược điểm về tâm thần hoặc là người chưa thành niên đọc, ghi chép tài liệu. Cụ thể như sau:

“1. Người có thẩm quyền tiến hành tố tụng được phân công thụ lý, giải quyết vụ án trực tiếp giao bản sao tài liệu hoặc tài liệu được số hóa cho bị can hoặc người đại diện theo pháp luật của pháp nhân thương mại để đọc, ghi chép.

Đối với bị can bị áp dụng biện pháp tạm giam thì người có thẩm quyền tiến hành tố tụng phải cung cấp bút viết và giấy để bị can ghi chép. Sau khi hết thời gian đọc, ghi chép, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng phải thu lại bút viết, bị can được tự quản lý phần giấy tờ do mình đã ghi chép và được mang tài liệu đó vào buồng giam.

2. Việc cho bị can hoặc người đại diện theo pháp luật của pháp nhân thương mại phạm tội đọc, ghi chép tài liệu phải có sự giám sát của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đó.

Đối với bị can bị áp dụng biện pháp tạm giam, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng được phân công thụ lý, giải quyết vụ án có văn bản đề nghị cơ sở giam giữ cử người tham gia phối hợp giám sát bảo đảm an toàn trong quá trình cho bị can đọc, ghi chép tài liệu.

3. Trường hợp bị can hoặc người đại diện theo pháp luật của pháp nhân thương mại phạm tội không sử dụng được tiếng Việt hoặc bị can là người có nhược điểm về thể chất như mù, câm, điếc có yêu cầu đọc, ghi chép tài liệu thì cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng đang thụ lý, giải quyết vụ án phải trưng cầu người phiên dịch, người dịch thuật hoặc người biết được cử chỉ, hành vi của người câm, người điếc, chữ của người mù cùng tham gia việc cho bị can hoặc người đại diện theo pháp luật của pháp nhân thương mại phạm tội đọc, ghi chép tài liệu. Đối với bị can là người dưới 18 tuổi thì phải có người đại diện cùng tham gia việc cho bị can đọc, ghi chép tài liệu.

4. Thời gian cho bị can hoặc người đại diện theo pháp luật của pháp nhân thương mại phạm tội được đọc, ghi chép tài liệu mỗi lần không quá 03 giờ, trong 01 ngày không quá 02 lần.

5. Việc cho bị can hoặc người đại diện theo pháp luật của pháp nhân thương mại phạm tội đọc, ghi chép tài liệu phải được lập biên bản. Đối với các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này thì phải có thêm xác nhận của người cùng tham gia việc cho bị can hoặc người đại diện theo pháp luật của pháp nhân thương mại phạm tội đọc, ghi chép tài liệu và cho bị can ký hoặc điểm chỉ xác nhận”.

Trên đây là trả lời của Viện kiểm sát nhân dân tối cao đối với kiến nghị của cử tri các tỉnh Ninh Thuận, Phú Thọ, Tây Ninh; trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội các tỉnh Ninh Thuận, Phú Thọ, Tây Ninh để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện;
- Đ/c Viện trưởng VKSTC (để b/cáo);
- Đ/c Nguyễn Thị Thủy Khiêm, PVT VKSTC (để p/hợp chỉ đạo);
- Vụ 12, VKSTC (để p/hợp);
- Lưu: VT, V14.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Lê Hữu Thế